TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22 /2023/QĐST-DS	*Cầu Ngang, ngày 01 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39 /2023/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. Địa chỉ trụ sở: Tháp Bsố A T, phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Đức T: Ông Phạm Ngọc L, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh T1Địa chỉ: Số B, đường L, khóm C, phường B, thành phố T, tỉnh Trà Vinh(Theo Quyết định số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Ngọc L Bà Trần Thị Kim L1 chức vụ: Giám đốc phòng Gtrực thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ– Chi nhánh T1(Theo quyết định số 1713/QĐ-BIDV.TV, ngày 20/11/2023) .

Bị đơn:

1. Bà Hồ Thị L2, sinh năm 1964;
2. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Ý N sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền gốc và lãi suất: Bà Trần Thị Kim L1 đại diện cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ và bà Hồ Thị L2 ông Nguyễn Văn Q tự nguyện thỏa thuận: Bà Hồ Thị L2 ông Nguyễn Văn Q trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền số tiền 212.254.640 đồng, trong đó tiền gốc 200.000.000 đồng, lãi trong hạn 12.164.384 đồng, lãi quá hạn 90.256 đồng tính đến ngày 03/10/2023. Kể từ ngày 04/10/2023 bà Hồ Thị L2 ông Nguyễn Văn Q còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng số 01/2022/19100565/HĐTD ngày 14/12/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

- Về thời hạn trả vốn gốc và lãi suất: Bà Trần Thị Kim L1 đại diện cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ và Bà Hồ Thị L2 ông Nguyễn Văn Qtự nguyện thỏa thuận do Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền theo quy định của pháp luật giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ cho vay.

- Về hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất: Bà Hồ Thị L2 ông Nguyễn Văn Q đồng ý giao tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2022/19100565/HĐBĐ ngày 14/12/2022, cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ để đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: Thửa đất số 2062 diện tích 3.318m^2; thửa 2916 diện tích 1.017 m^2 cùng tờ bản đồ số 11 tọa lạc tại xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinhcấp cho hộ ông Nguyễn Văn Q đứng tên.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Văn Q và bà Hồ Thị L2 tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm 5.306.366 đồng.

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đsố tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.306.366 đồng theo biên lai số 0019156 ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh